

TRƯỜNG ĐH KT-KT BÌNH DƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA: KT, TC - NH

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Kế toán

Mã số: 7340301

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về HP

1.1 Mã học phần: 041058	1.2 Tên học phần: NHẬP MÔN TÀI CHÍNH TIỀN TỆ 1
1.3 Ký hiệu học phần:	1.4 Tên tiếng Anh: MONETARY FINANCE 1
1.5 Số tín chỉ:	03
1.6 Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	35 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	10 tiết
- Tự học:	90 tiết
1.7 Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	TS. Vũ Đức Bình
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	Giảng viên bộ môn và giảng viên thỉnh giảng
1.8 Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	Kinh tế vi mô
- Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần:

Nội dung của học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về tiền tệ, về tín dụng, về hệ thống ngân hàng, về thị trường tài chính. Trên cơ sở đó tạo nền tảng cần thiết cho người học có thể tiếp nhận những thức kiến thức chuyên sâu trong các học phần tiếp theo của nghiệp vụ kinh doanh tiền tệ ngân hàng thương mại như: nghiệp vụ ngân hàng thương mại, nghiệp vụ ngân hàng trung ương, nghiệp vụ trên thị trường tài chính, thị trường chứng khoán, thị trường hối đoái....

3. Mục tiêu HP (Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)
G1	Kiến thức ngành trong các lĩnh vực tài chính tiền tệ như: phương pháp phân tích tài chính doanh nghiệp, phân tích các nghiệp vụ trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, thông tin thích hợp phục vụ cho việc ra quyết định ngắn hạn và dài hạn của nhà quản trị.	PLO 2-4
G2	Có khả năng phân tích và đánh giá các nghiệp vụ trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, hoạt động tín dụng của ngân hàng thương mại, cung cấp được thông tin thích hợp cho nhà quản trị đưa ra quyết định trong ngắn hạn	PLO 2-4, 9-12

4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcomes-CLOs)

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Bảng 4.1. Chuẩn đầu ra của học phần

CĐR của học phần (CLOs)	Mô tả CLOs (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)
CLO 1	Trình bày được bản chất, chức năng của tiền tệ
CLO 2	Trình bày được hệ thống ngân hàng
CLO 3	Phân biệt được các loại hình tín dụng
CLO 4	Trình bày được chức năng và các nghiệp vụ của ngân hàng thương mại và ngân hàng trung ương
CLO 5	Phân loại được thị trường tài chính
CLO6	Xác định được rủi ro lãi suất trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp
CLO 7	Cung cấp được thông tin thích hợp cho nhà quản trị đưa ra quyết định trong ngắn hạn

5. Mối quan hệ giữa Chuẩn đầu ra của HP (CLOs) và CĐR của chương trình (PLOs)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

- L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO
- M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO
- H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

Chú thích:

- Các mức H - Cao, M - Vừa, L - Thấp - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...(mức M) hay mức thuần thục (H).

Bảng 5.1. Mối quan hệ giữa Chuẩn đầu ra của HP (CLOs) và CDR của chương trình (PLOs)

Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Chuẩn đầu ra của chương trình (PLOs)											
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
CLO1		L	L	L					L	L	L	L
CLO2		L	M	M					L	L	L	L
CLO3		M	M	M					M	M	M	M
CLO4		M	H	H					M	M	M	M
CLO5		M	H	H					M	M	M	H
CLO6		H	H	H					M	M	M	H
CLO7		H	H	H					H	L	M	H
Tổng hợp		M	H	H					M	M	M	H

6. Đánh giá HP

6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

H/phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric	Lquan đến CLO nào ở Bảng 5.1	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	10%	Chuyên cần: tham dự lớp học 100%	50%			
	10%	Tuần 1 đến tuần 9: sinh viên trả lời các câu hỏi do giảng viên đặt ra.			CLO 1,2,3,4,5,6,7	SV đọc và hiểu các chương trước đó trong giáo trình và một số tài liệu tham khảo khác.
A3. Đánh giá giữa kỳ	20%	Sinh viên làm bài kiểm tra giữa kỳ	50%		CLO 2,3,4	SV đọc và hiểu các chương trước đó trong giáo trình và một số tài liệu tham khảo khác.
A4. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài kiểm tra cuối kỳ: Thi tự luận theo đề thi của giảng viên trực tiếp giảng dạy.	100%		CLO 2,3,4,5,6,7	SV đọc và hiểu các chương trước đó trong giáo trình và một số tài liệu tham khảo khác.

- (7) PP đánh giá đạt CDR: Nêu tên các PP đánh giá sử dụng trong từng chương để đạt CDR. Tham khảo các phương pháp đánh giá trong CTĐT ngành KẾ TOÁN .

6.2. Chính sách đối với HP

- SV tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $>20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần

Tuần/ (5 tiết/tuầ n)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH /TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CLO nào ở Bảng 4.1	PP giảng dạy đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 Bảng 6.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	CHƯƠNG 1: ĐẠI CƯƠNG TIỀN TỆ						
1	A. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	5/0/0		CLO1			
	1.1 Khái niệm và bản chất tiền tệ 1.2 Sự phát triển của các hình thái tiền tệ 1.3 Các chức năng của tiền 1.4 Các chế độ tiền tệ 1.5 Một số học thuyết tiền tệ		Trình bày: - Khái niệm - Các hình thái của tiền tệ: tiền thực, tiền dấu hiệu giá trị, tiền mặt, tiền ghi sổ. - Các chế độ tiền tệ: chế độ đơn bản vị, chế độ song bản vị...	-	- PPDH 1, 2, 4, 16, 17	- Thảo luận nhóm	
	B. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0/15/0		CLO1			
	-Trình bày lịch sử hình thành và phát triển của tiền tệ		- Hiểu được bản chất và chức năng của tiền tệ		- Tự học - Học nhóm	Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	
2	CHƯƠNG 2: TÍN DỤNG						
2	A. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	5/0/0		CLO3, 6			
	2.1 Khái niệm và bản chất tín dụng 2.2 Chức năng của tín dụng 2.3 Các hình thức tín dụng 2.4 Lãi suất và lợi tức tín dụng		Trình bày: - Khái niệm tín dụng - Chức năng tín dụng: phân phối lại vốn tiền tệ trong nền kinh tế và tạo ra công cụ lưu thông tín dụng. - Các hình thức tín dụng:	-	- PPDH 1, 2, 4, 16, 17	- Thảo luận nhóm	

			tín dụng thương mại, tín dụng ngân hàng, tín dụng nhà nước. - Phân loại lãi suất: lãi suất thực, lãi suất danh nghĩa, lãi suất cố định, lãi suất biến đổi...				
	B. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0/15/0		CLO3, 6			
	-Trình bày ưu điểm và nhược điểm của tín dụng thương mại và tín dụng ngân hàng.		- Phân biệt được các loại hình tín dụng.		- Tự học - Học nhóm	Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	
	CHƯƠNG 3: HỆ THỐNG NGÂN HÀNG						
3	A. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	5/0/0		CLO2			A1.1
	3.1. Lịch sử hình thành và phát triển ngân hàng 3.2 Hệ thống ngân hàng thế giới 3.3 Hệ thống ngân hàng ở Việt Nam qua các giai đoạn		Trình bày: - Hệ thống ngân hàng trên thế giới - Hệ thống ngân hàng tại Việt Nam	-	- PPDH 1, 2, 4, 16, 17	- Thảo luận nhóm	-
	B. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0/15/0		CLO2			
	-So sánh sự khác biệt giữa hệ thống ngân hàng trên thế giới và hệ thống ngân hàng tại Việt Nam		- Có kiến thức ngành trong các lĩnh vực tài chính tiền tệ.		- Tự học Học nhóm	Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	
	CHƯƠNG 4: NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG						
4	A. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	5/0/0		CLO4			
	4.1. Khái niệm ngân hàng trung ương 4.2 Chức năng của ngân hàng trung ương 4.3 Các nghiệp vụ của ngân hàng trung ương		Trình bày - Khái niệm ngân hàng trung ương - Các chức năng của ngân hàng trung ương: chức năng độc quyền phát hành tiền, chức năng ngân hàng của các ngân hàng, chức năng ngân hàng của nhà nước, chức năng quản lý	-	- PPDH 1, 2, 4, 16, 17	- Thảo luận nhóm	-

			nhà nước trên lĩnh vực tiền tệ ngân hàng. - Các nghiệp vụ ngân hàng trung ương.				
	B. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0/15/0		CLO4	-	-	
	-Trình bày vai trò người cho vay cuối cùng của ngân hàng trung ương.		- Trình bày được chức năng và các nghiệp vụ của ngân hàng trung ương	-	- Tự học - Học nhóm	- Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	
	CHƯƠNG 5: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VÀ CÁC ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH KHÔNG NHẬN TIỀN GỬI						
	A. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	10/0/0		CLO4			
	5.1. Sự ra đời và phát triển của ngân hàng thương mại 5.2 Khái niệm và chức năng của ngân hàng thương mại 5.3 Nghiệp vụ của ngân hàng thương mại 5.4 giới thiệu một số định chế tài chính trung gian phi ngân hàng		- Khái niệm ngân hàng thương mại - Chức năng ngân hàng thương mại: chức năng quản lý tiền gửi, chức năng trung gian thanh toán, chức năng trung gian tín dụng. - Nghiệp vụ ngân hàng thương mại: nghiệp vụ tài sản nợ, nghiệp vụ tài sản có, nghiệp vụ trung gian hoa hồng.	-	- PPDH 1, 2, 4, 16, 17	- Làm bài tập tạo tiền trong ngân hàng thương mại - Thảo luận nhóm	
	B. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0/15/0		CLO4			
	Phân biệt chức năng và nghiệp vụ của ngân hàng thương mại và ngân hàng trung ương.		- Trình bày được chức năng và các nghiệp vụ của ngân hàng thương mại và ngân hàng trung ương.	-	- Tự học - Học nhóm	- Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	
	CHƯƠNG 6: THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH						
4	A. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	5/0/0		CLO5, 7			
	6.1. Tổng quan về thị trường tài chính 6.2 Chủ thể tham gia thị trường tài chính 6.3 Phân loại thị trường tài chính 6.4 Các công cụ của thị trường tài chính		Trình bày - Khái niệm thị trường tài chính - Các loại thị trường tài chính: thị trường tài chính sơ cấp và thị trường tài chính thứ cấp. - Các công cụ của thị	-	- PPDH 1, 2, 4, 16, 17	- -Thảo luận nhóm	

			trường tài chính: tín phiếu, thương phiếu, chứng chỉ tiền gửi, cổ phiếu, trái phiếu.				
	B. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0/15/0		CLO5, 7			
	- Phân biệt giữa ngân hàng thương mại và định chế tài chính phi ngân hàng		- Định giá bán sản phẩm sản xuất hàng loạt, dịch vụ và sản phẩm mới	-	- Tự học - Học nhóm	- Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	
Theo lịch thi	FINAL EXAM			CLO1, 2,3,4			A2

(*) **Ghi chú:**

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương.
- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR. Tham khảo các phương pháp giảng dạy trong CTĐT ngành KẾ TOÁN.
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

8. Học liệu:

Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Chủ biên : PGS. TS Lê Thị Tuyết Hoa	2007	Tiền tệ ngân hàng	NXB Thống Kê
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Chủ biên: GS.TS Sử Đình Thành	2008	Nhập môn tài chính tiền tệ	NXB ĐHQG TPHCM

Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Tạp chí tài chính tiền tệ	http://vnba.org.vn/index.php?option=com_content&view=category&id=21&Itemid=385&lang=vi	

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

Bảng 9.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	

1	Giảng đường			
2	Phòng mô phỏng			

Bình Dương, ngày 20 tháng 7 năm 2019

P. Trưởng khoa



Vũ Đức Bình